

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4666 UBND-KGVX
V/v triển khai thực hiện Chỉ thị số
33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Đồng Nai, ngày 15 tháng 5 năm 2023

Kính gửi: Sở Nội vụ.

UBND tỉnh nhận được Văn bản số 1432/BNV-CTTN ngày 03/4/2023 của Bộ Nội vụ về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới (đính kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nội vụ chủ trì thực hiện nội dung đề nghị của Bộ Nội vụ về việc triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, định kỳ tham mưu Báo cáo trình UBND tỉnh ký ban hành gửi Bộ Nội vụ theo thời gian đề nghị và Đề cương kèm theo Văn bản nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng KGVX;
- Lưu: VT, KGVX.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



(Signature)
Nguyễn Văn Hùng

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1432/BNV-CTTN

V/v triển khai thực hiện
Chỉ thị số 33/CT-TTg của
Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2023

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” (Chỉ thị số 33/CT-TTg).

Để triển khai và thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp đi vào nền nếp, thực hiện hiệu quả; căn cứ nội dung, yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 33/CT-TTg, Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể sau:

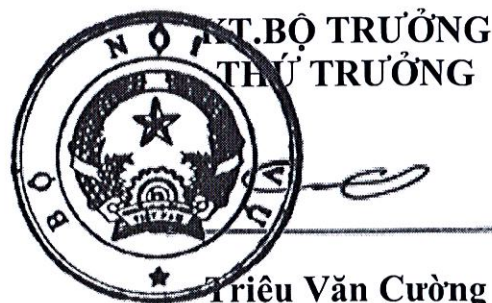
1. Trên cơ sở nhiệm vụ công tác dân vận và điều kiện tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, đề nghị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg gắn với việc thực hiện Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021 - 2026; xác định cụ thể nhiệm vụ trọng tâm và chủ đề thực hiện của năm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; gắn việc triển khai nhiệm vụ chính trị chuyên môn với việc thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận của cơ quan, đơn vị; việc triển khai chấm điểm tiêu chí, đánh giá xếp loại công tác dân vận hằng năm của cơ quan, đơn vị.

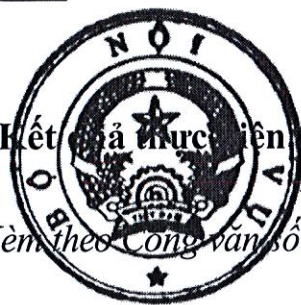
2. Định kỳ 06 tháng và hằng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và gửi báo cáo 6 tháng đầu năm về Bộ Nội vụ trước ngày 30 tháng 5 và báo cáo năm đề nghị gửi trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ (xin gửi kèm theo Đề cương hướng dẫn báo cáo kết quả công tác dân vận).

Bộ Nội vụ đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo kịp thời cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân vận Trung ương (để p/h);
- Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, CTTN.



BỘ NỘI VỤ**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg và Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP

(Kèm theo Công văn số 1432/BNV-CTTN ngày 03 / 04 /2023 của Bộ Nội vụ)

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg và Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP tại

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Khái quát đặc điểm, tình hình của bộ, ngành và địa phương. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đối với địa phương; kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đối với bộ, ngành (có số liệu cụ thể).

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai Chỉ thị số 33/CT-TTg; Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP; kết quả ban hành các văn bản cụ thể hóa công tác lãnh đạo triển khai thực hiện.

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người được phân công theo dõi, thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về “Tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới” và Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021 – 2026.

2. Kết quả nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân vận; công tác phối hợp thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp; công tác quán triệt thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác dân vận

trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ chính trị chuyên môn của cơ quan, đơn vị và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19.

3. Hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận. Kết quả công tác tuyên truyền, vận động người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đồng bào theo tôn giáo, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức tuyên truyền, vận động Nhân dân trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19.

4. Việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng.

- Công tác triển khai xây dựng kế hoạch, tuyên truyền, đào tạo bồi dưỡng, thi đua - khen thưởng, phong trào “Dân vận khéo”.

- Kết quả công tác bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng vận động Nhân dân cho những cán bộ, công chức, viên chức có uy tín hoặc những người thường xuyên tiếp xúc với tổ chức, công dân, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Kết quả công tác biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình “Dân vận khéo”, các điển hình gương người tốt việc tốt trên lĩnh vực quản lý.

5. Kết quả tổ chức triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; thực hiện cải cách thủ tục hành chính; việc phân cấp phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; công tác rà soát và sắp xếp tinh gọn bộ máy; thực hiện chuyển đổi số.

- Kết quả thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc nơi thực hiện thủ tục hành chính, trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ cải cách hành chính. Thực hiện Quyết định 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, về ứng dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo cấp độ.

- Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị (báo cáo số liệu cụ thể).

6. Kết quả thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ,

công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân.

7. Kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm.

- Kết quả thực hiện công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

- Kết quả công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ.

- Kết quả tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với Nhân dân (báo cáo số liệu cụ thể).

8. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”.

9. Công tác kiểm tra, hướng dẫn cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp tổ chức thực hiện công tác dân vận gắn với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, từng lĩnh vực và địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT